



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU ĐIỆN VÀ VIỄN THÔNG SAM CƯỜNG
 VPDD: 135/1/130 Nguyễn Hữu Cánh, P.22, Q. Bình Thạnh, TP. HCM
 Tel: +84 8 35513733 - 35513734 Fax: +84 8 35515164
 Website: www.sametel.com.vn E-mail: sametel@gmail.com

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc
 -----ooOoo-----

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 01 năm 2013

BÁO CÁO THẨM TRA KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SX KINH DOANH CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN SAM CƯỜNG (SMT) Năm 2012

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Vật liệu điện và viễn thông Sam Cường (Sametel) đã thực hiện kiểm tra thường kỳ hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty cổ phần Vật liệu điện và viễn thông Sam Cường năm 2012. Việc kiểm tra được thực hiện thuận lợi, phù hợp với Luật Doanh nghiệp và điều lệ Công ty. Kết quả kiểm tra như sau:

I- Công tác điều hành sản xuất kinh doanh

Trong năm 2012 Hội đồng quản trị đã tiến hành 05 cuộc họp thường kỳ để đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh của mỗi quý cũng như thống nhất các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Chương trình nghị sự của các cuộc họp Hội đồng quản trị thường tập trung vào các vấn đề sau :

- Thông qua kết quả SXKD năm 2011, kế hoạch SXKD năm 2012 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012.
- Thống nhất lựa chọn Công ty Tư vấn Kế toán và Kiểm toán Việt Nam (AVA) là đơn vị thực hiện soát xét BCTC giữa niên độ và kiểm toán BCTC năm 2012.
- Thông qua phương án thành lập trung tâm kinh doanh sản phẩm và dịch vụ công nghệ thông tin. Chuyên viên kiểm soát nội bộ trực thuộc Tổng giám đốc.
- Phân công lại nhiệm vụ của các thành viên Hội đồng quản trị
- Phê duyệt hạn mức tín dụng năm 2012
- Xem xét và đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh của mỗi quý, và kế hoạch của quý kế tiếp.
- Trong năm Công ty chưa thực hiện việc mua cổ phiếu quỹ bằng nguồn lợi nhuận để lại năm 2011 theo tinh thần nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2012.

II. Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2012

1. Kết quả kinh doanh

ĐVT : Tỷ đồng					
STT	CHỈ TIÊU	Kế hoạch năm 2012	Thực hiện năm 2012	% thực hiện/ kế hoạch	% năm nay/ năm trước
1	Doanh thu thuần	80.000	79.306	99,13%	131,58%
2	Lợi nhuận trước thuế	6.000	5.590	93,17%	678,40%
3	Lợi nhuận sau thuế	5.100	5.280	103,53%	692,91%
4	Khấu hao TSCĐ	3.210	2.917	91,16%	101,99%
5	Tiền lương/1000đ LN	539	539	100%	100%
6	Thù lao HĐQT/1000đ LN	46	46	100%	100%
7	Cổ tức	12%	0	0	

* Cổ tức: + Trong năm Công ty chưa chi trả cổ tức.

- Doanh thu năm 2012 tăng so với năm 2011 là 19 tỷ đồng, chủ yếu do sản phẩm quang tăng 27,3 tỷ đồng, trong khi đó hàng kinh doanh thương mại lại giảm mạnh 8,1 tỷ đồng.

- Lợi nhuận năm 2012 tăng so với năm 2011 là 4,8 tỷ đồng chủ yếu do sản phẩm quang tăng 2,8 tỷ đồng, trong khi đó kinh doanh thương mại giảm 0,6 tỷ đồng, điện và khác tăng 2,6 tỷ đồng.

Nhìn chung đây là năm nền kinh tế vẫn chưa hết khó khăn, đầu tư của các nhà mạng, đặc biệt VNPT giảm mạnh đầu tư; lãi suất vay ngân hàng còn rất cao.

2- Tình hình tài chính, kế toán

2.1/ Dòng tiền:

Đến ngày 31/12/2012, số tiền mặt và tiền gửi NH các loại là: 4,28 tỷ

Dòng tiền từ hoạt động SXKD năm 2012 tăng được khoản thu của khách hàng tương đương với tăng doanh thu của đơn vị.

Qua dòng tiền thu chi tại đơn vị cho thấy dòng tiền luân chuyển khá năng động để bổ sung nguồn vốn lưu động luôn trong tình trạng thiếu.

2.2/ Hàng tồn kho:

- Hàng tồn kho đến 31/12/2012 là: 12,2 tỷ, so với đầu năm tăng 25%, trong đó chủ yếu là nguyên vật liệu và thành phẩm.

- Tồn kho hàng hoá còn khá lớn, đặc biệt dây nối, dây nhảy quang tồn kho nhiều, khó bán : 783 triệu đồng; tồn kho phiến 245 triệu đồng, tồn Khay Fiber, Khối Khay: 186 triệu đồng, đó là nguyên nhân chính mà Công ty phải trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho đến 31.12.2012: 374 triệu đồng.

2.3/ Công nợ phải thu

Đến ngày 31/12/2012, số tiền phải thu của khách hàng là: 24,08 tỷ ; trong đó:

STT	Diễn giải	Số tiền	Tỷ lệ
I	Nợ trong hạn	16.096.102.248	67%
II	Nợ quá hạn:	7.987.218.493	33%
01	Đến 30 ngày	3.160.960.874	13%
02	Đến 60 ngày	2.639.667.225	11%
03	Đến 90 ngày	1.198.929.600	5%
04	Đến 120 ngày	59.400.000	0,2%
05	Đến 150 ngày	77.548.724	0,3%
06	Đến 180 ngày	3.080.000	0,01%
07	Đến >180 ngày	853.699.070	4%
	Tổng nợ	24.089.387.741	

2.4/ Công nợ phải trả

Là số dư nợ phải trả đến 31/12/2012

* Nhà cung cấp : 5,97 tỷ

* Vay vốn : 7,59 tỷ

2.4. Nhân sự, tiền lương:

- Thực hiện đầy đủ việc đóng BHYT, BHTN, BHXH năm 2012 (đã nộp hết năm 2012).
- Tổng số lao động đầu năm 2012 là: 87 người.

- Số lao động tính đến ngày 31/12/2012 là: 81 người
 - Số lao động chấm dứt hợp đồng lao động là: 13 người
 - Số lao động tuyển dụng thêm trong năm 2012 là: 07 người.
- Đơn giá khoán tiền lương năm 2012 là 539 đồng/1000 đồng lợi nhuận trước lương.
- Đơn giá thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2012 là 46 đồng/1000 đồng lợi nhuận trước lương.

* Kết quả kiểm soát quỹ tiền lương, thù lao HĐQT năm 2012 như sau:

Đơn giá khoán tiền lương, đơn giá thù lao HĐQT, BKS Công ty đã trích đúng theo tinh thần Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2012. Cụ thể tổng tiền lương, thù lao HĐQT khoán năm 2012 theo đơn giá trích theo lợi nhuận trước lương thực hiện theo báo cáo kiểm toán là :

Thù lao HĐQT & BKS: 619.578.113 đồng

Quỹ lương năm 2012: 7.259.839.190 đồng

- Việc trả lương và các khoản phụ cấp theo đúng hợp đồng lao động.
- Việc giải quyết cho người lao động nghỉ việc và chấm dứt hợp đồng lao động đều thỏa đáng, có lý có tình, không có trường hợp nào có ý kiến khiếu nại.

3- Tình hình đầu tư

TT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư	Thực hiện năm 2012	Thực hiện so Kế hoạch
I	Kế hoạch năm 2012	4.000	925	3.075
1	Xe tải nhẹ 2 tấn	500	0	500
2	Khuôn mẫu cho sản phẩm CPS	1.000	565	435
3	Nâng cấp và đổi mới công nghệ	2.500	360	2.140
3.1	Máy kiểm tra sợi quang AQ1200A-HE		110	
3.2	Nâng cấp máy KC-KT90		250	
II	Phát sinh năm 2012	263	263	0
1	Máy chủ, máy PC	134	134	
2	Xe nâng bán tự động 1.5 tấn	129	129	
	Tổng cộng	4.263	1.188	3.075

- Dự án xe tải, khuôn mẫu CPS tạm thời chủ trương giãn kế hoạch và đầu tư bám theo tình hình thực tế nhằm đạt hiệu quả tối ưu.

III/ Nhân xét, kiến nghị

Trong năm 2012 nền kinh tế Việt Nam vẫn còn rất khó khăn, hàng loạt các Công ty tuyên bố phá sản, lãi suất cao, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tuy kết quả đạt được năm 2012 lợi nhuận trước thuế không đạt kế hoạch, nhưng kế hoạch lợi nhuận sau thuế đạt kế hoạch đề ra đã thể hiện sự nỗ lực rất lớn của Người lao động, Ban điều hành và Hội đồng quản trị của Công ty.

Trong năm 2012 Ban kiểm soát Công ty không nhận được đơn thư khiếu nại của người lao động trong Công ty về chế độ chính sách, tiền nhân công tiền lương... cũng như đơn thư khiếu nại của khách hàng về chất lượng sản phẩm do Công ty cung cấp.

Tình hình tài chính của Công ty năm 2012 tốt và ổn định. Sổ sách, chứng từ, báo cáo tài chính rõ ràng sạch sẽ, lưu trữ khoa học. Công tác kiểm kê tài sản, vật tư, tiền vốn, công nợ thực hiện đúng theo quy định.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được của tập thể người lao động trong Công ty. Ban kiểm soát Công ty có một số ý kiến như sau:

1. Công ty cần tăng cường công tác thống kê tại Nhà máy để chủ động trong việc quyết toán nguyên vật liệu và theo dõi phế liệu phế phẩm cuối kỳ, kiểm kê phân loại đáp ứng cho công tác quản trị được kịp thời

2. Bán hàng: Hiện tại việc quản lý khách hàng của đơn vị đang đáp ứng nhanh theo sự vụ ưu tiên cho khách hàng, theo đó cũng cần bổ sung Thủ tục và qui chế bán hàng cho phù hợp với tình hình phát triển ngày càng tăng của đơn vị; việc theo dõi tình trạng hợp đồng tại bộ phận bán hàng cũng cần được chủ động kết nối, đối soát kịp thời với các phòng ban liên quan giúp đơn vị quản lý, chăm sóc khách hàng và cân đối dòng tiền tốt hơn. Nhằm giảm tối đa chi phí lãi vay.

3. Do đặc thù sản phẩm của Công ty các loại vật tư, hàng hoá rất nhanh lỗi mode, công nghệ, đề nghị Công ty tập trung rà soát những vật tư, thành phẩm, hàng hoá tồn kho, bán, tồn nhiều để có hướng đẩy mạnh bán hàng giảm tồn kho, đặc biệt những loại vật tư, hàng hoá lỗi công nghệ chấp nhận bán lỗ để thu hồi vốn.

TM/Ban kiểm soát
Công ty cổ phần Sam Cường
Trưởng ban



Nguyễn Văn Trường